

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 191/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Công nhận sự thoả thuận của các đương sự phù hợp với nguyện vọng của con: giao con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 22/12/2011 và cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 30/8/2015 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Nguyễn Thị V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 22/12/2011 và cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 30/8/2015 mỗi cháu là 500.000đ/tháng (Năm trăm nghìn đồng/tháng). Việc cấp dưỡng nuôi con bắt đầu tính từ ngày 01/12/2019 cho đến khi các con thành niên hoặc đã

thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh Hạnh được nhận số tiền trên để nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh H và chị V mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, Chị V phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào công quỹ Nhà nước. Anh H tự nguyện nộp thay phần án phí mà chị V phải nộp nên án phí mà anh H phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002642 ngày 08/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân xã P;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu